

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung, phục vụ công tác các chức danh và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG		
ĐẾN	Số: 584/STC	Ngày: 04/11/2025
Chuyển:		
Số và ký hiệu HS:		
ĐƠN VỊ	CHỦ TRÌ	THAM GIA
CT L.N.Châu	X	
PCT TT L.A.Quân		X
PCT V.T.Phung		
PCT L.T.Kiên		
PCT N.M.Hùng		
PCT T.V.Quân		
PCT H.M.Cường		
CVP H.V.Thực	X	
PCVP N.H.Long		
PCVP T.V.Thiên		
PCVP N.T.Hùng	X	
PCVP P.A.Tuấn		
PCVP P.H.Hoàng		
P. NV&KT,GS		
P. NC		
P. NN&MT		
P. TC	X	
P. TH		
P. VX		
P. XD&CT		
Ban TCDTP		
P. HC-QT		
TTPVHCCTP		
TTHN&NKTP		
Cổng TTĐTTP		

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung, phục vụ công tác các chức danh và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng với nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a. Cơ sở chính trị

Ngày 12/6/2025, Quốc hội khóa 15 đã ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, theo đó, sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương thành thành phố mới có tên gọi là thành phố Hải Phòng.

Ngày 16/6/2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 đã ban hành Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025, theo đó, quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng với 114 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 67 xã, 45 phường và 02 đặc khu.

Sau khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính các cấp theo các Nghị quyết nêu trên, việc ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung, phục vụ công tác các chức danh và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng là cần thiết, xuất phát từ yêu cầu thực tế nêu trên.

b. Cơ sở pháp lý

*** Đối với máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh**

- Tại khoản 1, điểm đ khoản 3, điểm b khoản 4 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh như sau:

“Điều 4. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh thuộc trung ương và địa phương được quy định tại Mục A Phụ lục I, Mục A Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.

... 3. Trường hợp cần thiết bổ sung số lượng máy móc, thiết bị đã quy định tại khoản 1 Điều này hoặc bổ sung các loại máy móc, thiết bị khác ngoài các máy móc, thiết bị đã quy định tại khoản 1 Điều này để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao thì cơ quan, người có thẩm quyền quyết định; cụ thể:

... đ) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật khác có liên quan đối với các cơ quan, đơn vị thuộc địa phương; trừ trường hợp quy định tại điểm d, điểm e khoản này;

... 4. Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị quy định tại khoản 1 Điều này, việc điều chỉnh mức giá được quy định như sau:

... b) Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định trong trường hợp điều chỉnh mức giá cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá quy định tại khoản 1 Điều này”.

*** Đối với máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung**

Tại khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung như sau:

“Điều 5. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung

1. Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung, gồm:

a) Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc;

b) Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng, bao gồm: thang máy; hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hệ thống chiếu sáng; hệ thống thông tin; điều hòa; camera; âm thanh; thiết bị vệ sinh; bàn, ghế hội trường, phòng họp; máy phát điện; máy bơm nước; tivi; màn hình LED; máy chiếu; các máy móc, thiết bị khác.

2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

a) Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc của cơ quan, đơn vị thuộc trung ương và địa phương được quy định tại Mục B Phụ lục I, Mục B Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này và khoản 4 Điều 3, khoản 3, khoản 4 Điều 4 Quyết định này...

... 3. Việc trang bị máy móc, thiết bị quy định tại điểm b khoản 1 Điều này do cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 này quyết định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng, thiết kế xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và nguồn kinh phí được phép sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Việc thay thế các loại máy móc, thiết bị quy định tại điểm b khoản 1 Điều này xác định theo chủng loại, số lượng của máy móc, thiết bị được thay thế; mức giá máy móc, thiết bị thay thế được xác định phù hợp với giá mua trên thị trường của chủng loại máy móc, thiết bị tương ứng”.

*** Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng**

Tại khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng như sau:

“1. Máy móc, thiết bị chuyên dùng, gồm:

- a) Máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo;
- b) Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác ngoài máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại điểm a khoản này.

... 3. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại điểm b khoản 1 Điều này:

... b) Cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này...”.

Căn cứ các quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đối với những nội dung sau:

- Bổ sung số lượng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh hoặc bổ sung máy móc, thiết bị khác ngoài các máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh đã quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị trong trường hợp cần thiết.

- Bổ sung số lượng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc của cơ quan, đơn vị theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg.

- Trang bị máy móc, thiết bị quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng, thiết kế xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và nguồn kinh phí được phép sử dụng của cơ quan, đơn vị.

- Điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc của cơ quan, đơn vị cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá quy định tại Mục A Phụ lục II, Mục B Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg.

- Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo).

Do vậy, để triển khai và thực hiện Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Chính phủ một cách hiệu quả, việc phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng là cần thiết.

2. Cơ sở thực tiễn

- Về tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng, căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ, thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương trước khi sáp nhập được quy định tại các Quyết định:

(1) Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 20/02/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng (sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố).

(2) Quyết định 4970/QĐ-UBND ngày 29/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị

- xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban Quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước (trừ lĩnh vực y tế, giáo dục) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

Hiện nay, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; thay thế Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Do vậy, việc phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng là cần thiết và phù hợp với quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Quyết định

Quyết định được xây dựng để phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng; đảm bảo sự quản lý chặt chẽ, thống nhất của Nhà nước và thuận tiện trong công tác quản lý, sử dụng tài sản tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định

- Quán triệt và chấp hành: triển khai đầy đủ, nghiêm túc và khẩn trương các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ về mô hình đơn vị hành chính mới.

- Đảm bảo việc thi hành hiến pháp, pháp luật, nhất là Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Phù hợp với pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật có liên quan; đảm bảo không có khoảng trống pháp lý, không để gián đoạn công việc, không để ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Kịp thời xử lý những nội dung không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương, thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương ngày càng phát triển.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Về việc xây dựng dự thảo Quyết định

- Sở Tài chính đã có Tờ trình số 125/TTr-STC ngày 19/8/2025 đăng ký xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đồng ý phê duyệt tại Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 28/8/2025.

2. Về việc tổ chức lấy ý kiến Dự thảo quyết định

- Sở Tài chính đã thực hiện đăng tải dự thảo Quyết định trên cổng thông tin điện tử của Sở và có Văn bản số 5805/STC-QLCS ngày 12/9/2025 và Văn bản 5903/STC-QLCS gửi Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử thành phố đăng tải Hồ sơ dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung và chuyên dùng (*trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo*) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng với thời hạn tham gia ý kiến 10 ngày để các cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến.

Các ý kiến tham gia đã được Sở Tài chính tổng hợp, giải trình, tiếp thu đầy đủ tại Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý và hoàn thiện dự thảo Quyết định và đăng trên cổng thông tin điện tử của Sở theo đúng quy định.

3. Về việc lấy ý kiến phản biện xã hội

Sở Tài chính đã có Văn bản số 5805/STC-QLCS ngày 12/9/2025 kèm theo Hồ sơ dự thảo quyết định gửi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố để lấy ý kiến phản biện xã hội theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ*).

Về nội dung này, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã có Văn bản số 324/MTTQ-BTT ngày 19/9/2025 tham gia ý kiến phản biện gửi Sở Tài chính.

4. Về việc thẩm định Dự thảo Quyết định

Sở Tài chính đã có Văn bản số 7145/STC-QLCS ngày 13/10/2025 gửi hồ sơ dự thảo Quyết định đến Sở Tư pháp đề nghị thẩm định theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ*).

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 447/BC-STP ngày 29/10/2025 của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã tiếp thu đầy đủ ý kiến và hoàn thiện các nội dung như sau:

*** Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Sở Tư pháp có ý kiến “*Điều 1, Điều 2 dự thảo quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của văn bản; tuy nhiên, các nội dung này đã được quy định cụ thể tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 dự thảo. Do đó, để đảm bảo tính thống nhất, tránh trùng lặp, chồng chéo, đề nghị bỏ Điều 1, Điều 2 dự thảo.*”

Nội dung này, Sở Tài chính xin tiếp thu, giải trình như sau:

- Về phạm vi điều chỉnh: nội dung Dự thảo Quyết định được xây dựng theo hướng nêu cụ thể phạm vi được phân cấp theo quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Việc quy định cụ thể giúp xác định rõ phạm vi thực hiện khi áp dụng, tra cứu văn bản để thực hiện.

- Về đối tượng áp dụng: đối tượng áp dụng tại Dự thảo Quyết định không chỉ bao gồm các đối tượng được phân cấp thẩm quyền, mà còn gồm các đối tượng khác có liên quan đến việc xác định, quyết định, áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị

Do vậy, theo các nội dung trên, Sở Tài chính đề nghị được giữ nguyên các nội dung đã xây dựng trong dự thảo Quyết định.

***Về tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định**

Căn cứ ý kiến của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã điều chỉnh các cụm từ sau để đảm bảo rõ ràng và phù hợp theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương như sau:

- Điều chỉnh cụm từ: “*cơ quan nhà nước*” thành “*cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (sau đây gọi là cơ quan nhà nước)*”.

- Điều chỉnh cụm từ “*chịu trách nhiệm trước pháp luật và thành phố về quyết định của mình*” thành “*chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân thành phố về quyết định của mình*”,

***Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo**

Căn cứ ý kiến của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã chỉnh sửa các lỗi ngôn ngữ tại dự thảo Quyết định theo quy định.

***Về tên dự thảo Quyết định**

Về nội dung này, Sở Tư pháp có ý kiến về việc Sở Tài chính đã điều chỉnh tên dự thảo Quyết định khác với tên đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 28/8/2025. Về nội dung này, Sở Tài chính giải trình lý do điều chỉnh như sau:

Tại thời điểm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt đăng ký xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính dự kiến nội dung phân cấp thẩm quyền máy móc, thiết bị chuyên dùng sẽ là nội dung chính của dự thảo Quyết định do tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg không quy định chi tiết về danh mục. Các nội dung về máy móc, thiết bị công tác chức danh và phục vụ hoạt động chung chỉ phân cấp thẩm quyền về bổ sung số lượng và điều chỉnh giá máy móc, thiết bị dựa trên danh mục tài sản hiện có.

Tuy nhiên, trong quá trình nghiên cứu, xây dựng dự thảo Quyết định trình Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tài chính nhận thấy việc điều chỉnh lại tên dự

thảo Quyết định theo đúng thứ tự các Điều theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ sẽ giúp đảm bảo sự thuận tiện khi các cơ quan, đơn vị tham chiếu, tra cứu giữa các văn bản quy định.

Do đó, trong quá trình soạn thảo, Sở Tài chính đã điều chỉnh tên dự thảo Quyết định theo thứ tự các điều quy định trong dự thảo và các điều khoản trong Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a. Căn cứ xác định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Sở Tài chính xác định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Dự thảo Quyết định dựa trên quy định tại Điều 1, Điều 2 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

b. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng, gồm:

a) Bổ sung số lượng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh hoặc bổ sung máy móc, thiết bị khác ngoài các máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh đã quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị trong trường hợp cần thiết.

b) Bổ sung số lượng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc của cơ quan, đơn vị theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg.

c) Trang bị máy móc, thiết bị quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng, thiết kế xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và nguồn kinh phí được phép sử dụng của cơ quan, đơn vị.

d) Điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc của cơ quan, đơn vị cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá quy định tại Mục A Phụ lục II, Mục B Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg.

đ) Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo).

2. Các quy định khác về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị được thực hiện theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị (sau đây gọi là Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg).

c. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (sau đây gọi là cơ quan nhà nước), đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định, quyết định, áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

2. Bộ cục của dự thảo Văn bản

Dự thảo Quyết định được bố cục gồm 08 Điều như sau

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.
- Điều 2. Đối tượng áp dụng.
- Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh.
- Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung.
- Điều 5. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng.
- Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện.
- Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp.
- Điều 8. Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản

Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Kinh phí thực hiện

a) Dự kiến nguồn lực để thi hành Quyết định: trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước được giao theo quy định hiện hành.

b) Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Quyết định bao gồm các nội dung được xác định như sau:

- Tuyên truyền, phổ biến Quyết định: các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện phổ biến, tuyên truyền các nội dung của Quyết định và các quy định liên quan.

- Kinh phí phổ biến, tuyên truyền Quyết định sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên đã giao trong dự toán chi ngân sách nhà nước của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Về nhân lực

Quyết định sau khi được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi trên cơ sở tổ chức bộ máy hiện có, không phát sinh thêm bộ máy, biên chế để tổ chức thực hiện Quyết định.

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng./.

(Xin gửi kèm theo:

- Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố;
- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;
- Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo;
- Tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý;
- Các tài liệu khác có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc;
- PGĐ Nguyễn Đồng Kim;
- Lưu: VT, QLCS.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Tú